

Bản án số: 162/2021/HSST
Ngày 23 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Trung Hiếu** và Ông **Đặng Thế Vinh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Hạnh Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 160/2021/TLST-HS ngày 12/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021, đối với:

* **Bị cáo: Đoàn Mạnh C.** Giới tính: Nam. Sinh năm: 1981. Nơi ĐKKHKT: số 8 ngõ T, phường P, quận Đ, H. Nơi cư trú: số 25 ngõ C, phường P, quận Đ, H. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ tên cha: Đoàn M – sinh năm: 1957 (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T – sinh năm: 1961. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ tên vợ: Nguyễn Ngọc A - sinh năm: 1983. Có 01 con sinh năm 2020.

Danh chỉ bản số 119 lập tại Công an quận Hoàn Kiếm ngày 29/01/2021

Nhân thân: 03 tiền án; 01 tiền sự.

- Ngày 02/3/2001, Công an quận Đ bắt về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ. Qua xác minh không xác định được hình thức xử lý đối với Đoàn Mạnh C;

- Ngày 27/8/2002, TAND thành phố Hà Nội xử 05 năm tù về tội Cướp tài sản. AS: 629/HSST. Xác minh thi hành án: Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm - *Án tích đã xóa.*

- Ngày 15/11/2011, TAND quận Đ xử 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. AS: 523/HSST. Xác minh thi hành án: Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm - *Án tích đã xóa.*

- Ngày 25/12/2015, TAND quận Đ xử 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. AS: 429/HSST. Xác minh thi hành án: Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm - *Án tích đã xóa.*

Tạm giữ: 25/01/2021 - Tạm giam: 31/01/2021

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/1/2021, tổ công tác Công an phường L Tổ trong khi làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn, khi đến vỉa hè trước ngõ 22 V, phường L, quận K, H phát hiện Đoàn Mạnh C và Nguyễn Văn Đ (Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Số 35 ngõ C, phường T, quận Đ, H) đang đứng cạnh xe máy nhãn hiệu Dream, BKS: 51M4 - 4457 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, C đã tự giác lấy từ túi quần phía sau bên phải ra 01 gói giấy màu vàng bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x7 cm chứa 15 viên nén màu xanh và 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Tại chỗ C khai nhận 15 viên nén màu xanh và tinh thể màu trắng được đựng trong 02 túi nilon trên là ma túy của C đang mang đi bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa những người liên quan cùng tang vật về trụ sở Công an phường L để làm rõ.

Ngoài ra thu giữ của Đoàn Mạnh C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu tím có gắn số sim 1: 0522411427, sim 2: 0395857181 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng gắn số sim: 0912475881 đã qua sử dụng. (BL: 54)

Thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream II màu mận, trắng gắn BKS: 54-M4.4457 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu be gắn sim số: 0948222133. (BL: 111)

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nhà của Đoàn Mạnh C tại số 25 ngõ C, phường P, quận Đ, H không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản Kết luận giám định số 1133/KLGD-PC09 ngày 30/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,779 gam; 15 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 6,928 gam. (BL: 25)

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Mạnh C khai: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/01/2021, khi C đang ở nhà thì có một nam thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0843919895 nhắn tin vào số điện thoại của C là 0522411427 hỏi mua 15 viên “keo” và 01 chỉ “ke”. C đồng ý và báo giá cho T tổng tiền là 7.700.000 đồng. T đồng ý và hẹn C mang ma túy đến ngõ 22 V, phường L, quận K, H để giao ma túy. Sau đó C đi bộ đến phố T, Đ, H gặp một người phụ nữ tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua số ma túy trên với giá 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy C cất ở túi quần phía sau bên phải và đi bộ về ngõ C, quận Đ, H gặp anh Nguyễn Văn Đ là xe ôm và bảo anh Đ chở đến ngõ 22 V. Khi đến nơi C đang đứng đợi T để bán ma túy thì lực lượng Công an đến kiểm tra bắt giữ như nêu trên. Nguyễn Văn Đ không biết việc C có ma túy trong người mang đi bán.

Nguyễn Văn Đ khai phù hợp với lời khai của Đoàn Mạnh C, Đ không biết về việc C có ma túy và mua bán ma túy. Đ là xe ôm đứng đón khách tại ở ngõ C, quận Đ, H, được C thuê chở từ đầu ngõ C đến 22 V, phường L, quận K, H với giá 100.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu trắng, mận, BKS: 51-M4.4457, số máy: HA05E-0045151, số khung: RLHHA0606WY045168 thu giữ của Đ, Đ khai mượn của em họ tên Đường (không nhớ tên, địa chỉ cụ thể) vào ngày 17/01/2021 để làm xe ôm. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu, xác minh chiếc xe máy trên xác định không có trong dữ liệu trên hệ thống đăng ký xe máy, không phải là xe tang vật. Kết luận giám định của Phòng PC09 - Công an thành phố H xác định

số khung, số máy của xe là nguyên thủy. Cơ quan điều tra đã nhiều lần mời Nguyễn Văn Đ đến để làm việc nhưng Đ không đến, hiện Đ không có mặt tại nơi cư trú, không rõ đi đâu và làm gì. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu be gắn sim số: 0948222133 để tiếp tục xác minh làm rõ.

Như vậy, tổng khối lượng các chất ma túy Đoàn Mạnh C cất giấu nhằm bán trái phép quy đổi theo Nghị định 19/CP của Chính phủ ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015: 6,928 gam ma túy loại MDMA (23.09%) + 1,779 gam ma túy loại Ketamine (1.779%) = **24.869%** (so với khối lượng các chất ma túy tối thiểu quy định tại khoản 3 Điều 251 BLHS) nên hành vi phạm tội của Đoàn Mạnh C thuộc Điều 251 khoản 2 điểm p Bộ luật hình sự (có 02 chất ma túy trở lên).

Về đối tượng “L” bán ma túy cho Đoàn Mạnh C, do C không biết rõ tên tuổi, địa chỉ nơi ở, cơ quan điều tra đã dẫn giải C đến nơi mua ma túy nhưng không xác định được người đã bán ma túy. Do đó, cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối tượng “T” mua ma túy, C không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, sử dụng số điện thoại 0843919895 nhắn tin đến số điện thoại 0522411427 hỏi mua ma túy của C. Cơ quan điều tra đã xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0843919895 là Quách Ngọc A (Sinh năm: 1981, HKTT: 123D4 Đ, M, H); chủ thuê bao số điện thoại 0522411427 là Nguyễn Thị H (Sinh năm: 1970, không có địa chỉ). Qua xác minh tại Công an phường Đ, Quách Ngọc A có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng đã chuyển đi đâu không rõ. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đã truy tố Đoàn Mạnh C tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Đoàn Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đoàn Mạnh C với mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền vì bị cáo nghề nghiệp không ổn định. Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VSMART màu tím và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy, 03 sim điện thoại có số 0522411427, 0395857181, 0912475881 thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, Đoàn Mạnh C có hành vi cất giấu 6,928 gam ma túy MDMA và 1,779 gam ma túy Ketamine nhằm bán trái phép thì bị bắt giữ cùng tang vật tại trước ngõ 22 V, phường L, quận K, H.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tính tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo Đ xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo Đ, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[5.2] Hình phạt phụ: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VSMART màu tím và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy số ma túy, 03 sim điện thoại có số 0522411427, 0395857181, 0912475881 thu giữ của bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp

luật.

[8] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: ĐOÀN MẠNH C phạm Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng:

- Điều 251 điểm p khoản 2; khoản 1 Điều 38; Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: ĐOÀN MẠNH C 09 (CHÍNH) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2021.

4. Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, trên các mép dán có chữ ký của đối tượng, người chứng kiến, cán bộ Công an phường và hình dấu niêm phong chứa 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng trong túi nilon có khối lượng 1,779 gam ma túy Ketamine (PC09 trích mẫu giám định 0,245 gam, còn lại 1,534 gam Ketamine) và 6,928 gam ma túy MDMA (PC09 trích mẫu giám định 0,945 gam, còn lại 5,983 gam MDMA);

Và 03 sim điện thoại có số 0522411427, 0395857181, 0912475881 thu giữ của bị cáo.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VSMART màu tím và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/7/2021.

5. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND tỉnh B;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp Tp H;
- Ủy ban nhân dân p. P;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ